ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN BẮC BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH THANH HÓA
Số: TVHN-331/THOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 27 tháng 11 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi): Mực nước trên các sông biến đổi chậm.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mực nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mực nước dao động theo thủy triều.

Lưu vực sông Yên: Mực nước dao động theo thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi): Mực nước trên các sông biến đổi chậm.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mực nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mực nước dao động theo thủy triều. Mực nước nhỏ nhất xuất hiện vào tối nay, mực nước lớn nhất xuất hiện vào nửa đêm về sáng ngày mai.

Lưu vực sông Yên: Mực nước dao động theo thủy triều. Mực nước lớn nhất xuất hiện vào sáng nay, mực nước nhỏ nhất xuất hiện vào nửa đêm về sáng mai.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Chưa có dấu hiệu xuất hiện.
- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Ít có tác động.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 11h25 ngày 28/11/2026

Tin phát lúc: 11h25 ngày 27/11/2026

Dự báo viên



Lê Văn Thắng

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	**Trạm**	**Thực đo**	**Dự báo**			
		7h/27/11	**13h/27/11**	**19h/27/11**	**1h/28/11**	**7h/28/11**
Mã	Mường Lát	16464	16455	16460	16465	16445
Mã	Hồi Xuân	5400	5370	5365	5400	5390
Mã	Cẩm Thủy	1216	1195	1150	1200	1210
Mã	Lý Nhân	235	247	205	180	220
Bưởi	Thạch Quảng	674	673	672	671	670
Bưởi	Kim Tân	249	245	247	244	241
Âm	Lang Chánh	4698	4698	4698	4698	4697
Chu	Cửa Đạt	2737	2700	2695	2705	2725
Chu	Bái Thượng	1088	1116	1113	1073	1081
Chu	Xuân Khánh	209	155	123	139	187

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Hmax (t-24h)	Hmin (t-24h)	Hmax (t+24h)	Hmin (t+24h)
Mã	Giàng (**)	220	-83	235	-95
Mã	Quảng Châu	189	-114	205	-120
Lèn	Lèn	263	-37	275	-45
Lèn	Cụ Thôn	251	-42	265	-50
Yên	Chuối	121	11	130	-2
Yên	Ngọc Trà	150	-74	160	-80

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:







